

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn B, Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1985.

Địa chỉ HKTT: Thôn BT, xã PN, huyện BM, tỉnh HG;

- Bị đơn : Chị Hứa Thị P, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1985.

Địa chỉ HKTT: Thôn BT, xã PN, huyện BM, tỉnh HG;

Nơi cư trú: Thôn BL, xã ĐÁ, huyện BM, tỉnh HG.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của BLTT dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 110, 116, 117 và Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 07 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn B và bị đơn chị Hứa Thị P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\*Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn B và chị Hứa Thị P thuận tình ly hôn;

\* Việc nuôi con : Anh Hoàng Văn B và chị Hứa Thị P thống nhất thỏa thuận để anh Hoàng Văn B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Hoàng Linh Tr, sinh ngày 03/10/2005; Hoàng Văn Ch, sinh ngày 02/9/2007 và Hoàng Văn T, sinh ngày 23/3/2013. Chị Hứa Thị P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Hoàng Duy U, sinh ngày 22/7/2009. Chị Hứa Thị P có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Hoàng Văn T, sinh ngày 23/3/2013 mỗi tháng là 1.000.000,đ/tháng ( Một triệu đồng chẵn) kể từ tháng 07 năm 2019 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh B là

người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Anh B, chị P có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai có quyền ngăn cản.

\*Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Hoàng Văn B và chị Hứa Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí:

Anh Hoàng Văn B và chị Hứa Thị P thỏa thuận để anh Hoàng Văn B chịu tiền án phí DSST - LH là 150.000,đ( *Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000,đ( *Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật được khấu trừ vào số tiền 300.000đ ( *Ba trăm nghìn đồng chẵn*), anh B đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM, tỉnh HG theo biên lai số: 07091 ngày 06 tháng 5 năm 2019. Chị P không phải chịu tiền án phí.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự (Để thi hành);
- VKSND huyện;
- UBND xã PN;
- TAND tỉnh HG;
- Chi cục THA dân sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cù Văn Minh**